

Số: **69** /CĐTKV - NC

V/v Triển khai thực hiện công tác bình đẳng giới,  
Dân số - Gia đình - Trẻ em năm 2020

Hà Nội, ngày *14* tháng 3 năm 2020

Kính gửi: Công đoàn các Tổng công ty/công ty con, các đơn vị trực thuộc.

Thực hiện công văn số 04/TLĐ, ngày 13 tháng 3 năm 2020 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc Triển khai thực hiện công tác bình đẳng giới, Dân số - Gia đình - Trẻ em (DS - GD - TE) năm 2020. Công đoàn Than - Khoáng sản Việt Nam (Công đoàn TKV) hướng dẫn các Tổng công ty/công ty con, các đơn vị trực thuộc, triển khai thực hiện công tác bình đẳng giới, DS - GD - TE như sau:

#### **I. CÔNG TÁC BÌNH ĐẲNG GIỚI, VÌ SỰ TIẾN BỘ PHỤ NỮ**

- Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền thực hiện Luật Bình đẳng giới, những nội dung mới về bình đẳng giới trong Bộ luật Lao động 2019, Chỉ thị 21- CT/TW ngày 20/01/2018 của Ban bí thư về tiếp tục đẩy mạnh công tác phụ nữ trong tình hình mới, kết quả đạt được trong 10 năm thực hiện Nghị quyết 6b/NQ - BCH ngày 29/01/2011 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn về công tác vận động nữ CNVCLĐ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và Chỉ thị 03/CT - TLĐ ngày 18/8/2010 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn về tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” trong nữ CNVCLĐ (2010 - 2020).

- Tập trung tuyên truyền, truyền thông về vấn đề bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ vào đối tượng là nam giới, đặc biệt là cán bộ chủ chốt công đoàn các cấp. Tăng cường đổi mới các hình thức tuyên truyền, tập trung vào các vấn đề nổi cộm, gây nhức nhối trong xã hội như bạo lực trên cơ sở giới, xâm hại đối với phụ nữ và trẻ em. Tiếp tục triển khai các mô hình thúc đẩy bình đẳng giới, hưởng ứng các hoạt động nhân “Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới” từ ngày 15/11 đến ngày 15/12/2020 theo chủ đề của năm.

- Tuyên dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết 6b/NQ - BCH, Chỉ thị 03/CT-TLĐ gắn với thực hiện tốt công tác vì sự tiến bộ của phụ nữ và bình đẳng giới. Quan tâm tỷ lệ nữ khi phát hiện, giới thiệu, xét chọn CNVCLĐ để tuyên dương tại Hội nghị điển hình tiên tiến trong CNVCLĐ các cấp tiến tới Đại hội thi đua yêu nước trong CNVCLĐ lần thứ X giai đoạn 2016 - 2020 và khi giới thiệu, đề cử Tổng Liên đoàn xét chọn, trao tặng Giải thưởng Nguyễn Văn Linh lần thứ II, năm 2020 cho cán bộ công đoàn các cấp.

- Chủ động lồng ghép các nội dung kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật, chính sách về bình đẳng giới, vì sự tiến bộ phụ nữ trong các cuộc kiểm tra, giám sát của tổ chức Công đoàn.

- Tham gia triển khai thực hiện Nghị quyết số 26 - NQ/TW ngày 29/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; quan tâm phát hiện, giới thiệu cán bộ nữ đủ điều kiện đưa vào quy hoạch, tạo nguồn lãnh đạo, quản lý ở các cơ quan, đơn vị; quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch cán bộ nữ vào các vị trí cán bộ công đoàn chủ chốt, ủy viên ban chấp hành, ban thường vụ công đoàn các cấp. Phối hợp Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ cùng cấp phát hiện, đề xuất, giới thiệu cán bộ nữ, nữ CNVCLĐ tiêu biểu có đủ phẩm chất, năng lực tham gia cấp ủy các cấp trong quá trình tổ chức Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

- Đánh giá kết quả 10 năm triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2011- 2020, 5 năm thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu của Kế hoạch hành động số 12/KH - TLĐ ngày 30/3/2016 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn về bình đẳng giới giai đoạn 2016 - 2020 lồng ghép trong báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện NQ 6b/ NQ - BCH và Chỉ thị 03/CT - TLĐ và thống kê số liệu về thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu của Chương trình hành động về bình đẳng giới giai đoạn 2016 - 2020 (*theo bảng biểu gửi kèm hướng dẫn này*).

## II. CÔNG TÁC DÂN SỐ, GIA ĐÌNH, TRẺ EM

- Đẩy mạnh tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và tiếp tục thực hiện các chương trình, kế hoạch của Tổng Liên đoàn về công tác Dân số - Gia đình - Trẻ em bằng nhiều hình thức thiết thực như diễn đàn, hội thảo, hội thi, câu lạc bộ...tư vấn về hôn nhân, gia đình, trách nhiệm của nam giới chia sẻ công việc gia đình và trong chăm sóc, nuôi dạy con, phòng chống bạo lực gia đình; phòng chống bạo lực, xâm hại trẻ em; phòng chống suy dinh dưỡng bà mẹ, trẻ em; xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc và chăm lo tốt hơn cho con CNVCLĐ. Tập trung vào đối tượng cán bộ công đoàn các cấp, CNVCLĐ trong độ tuổi sinh đẻ, nữ CNVCLĐ mang thai, nuôi con nhỏ.

- Tăng cường thông tin, truyền thông và vận động về lợi ích của việc khám thai định kỳ và chăm sóc dinh dưỡng cho phụ nữ có thai, bú sữa mẹ hoàn toàn trong 6 tháng đầu, cho trẻ ăn bổ sung hợp lý, bổ sung vi chất dinh dưỡng. Vận động CNVCLĐ sinh đủ 2 con, không lựa chọn giới tính khi sinh; tổ chức hoạt động tư vấn cung cấp kiến thức về chăm sóc sức khỏe sinh sản giúp cho việc phòng, tránh các bệnh lây truyền qua đường tình dục; tuyên truyền vận động CNVCLĐ trước khi kết hôn đi tư vấn và khám sức khỏe trước hôn nhân.

- Tích cực tham mưu thăm hỏi, tặng quà các nhà trẻ, mẫu giáo và con CNVCLĐ tại các khu vực có các công ty con đứng chân trên địa bàn. Tham gia giám sát, phản biện xã hội về thực hiện quyền trẻ em, đặc biệt về bảo vệ trẻ em là con CNVCLĐ. Tuyên truyền trong CNVCLĐ về vai trò, trách nhiệm của gia đình, cộng đồng trong việc triển khai các biện pháp phòng ngừa và giảm thiểu lao động trẻ em, phòng ngừa xâm hại trẻ em, phòng, chống tai nạn thương tích

cho trẻ em, nhất là trong dịp hè. Truyền thông, quảng bá rộng rãi Tổng đài điện thoại quốc gia bảo vệ trẻ em (số 111).

- Thực hiện tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị 49-CT/TW ngày 21/2/2005 của Ban Bí thư về “Xây dựng gia đình thời kỳ đẩy mạnh CNH - HĐH đất nước” và tổng kết thực hiện KH số 18/KH - TLĐ ngày 28/2/2014, KH số 48/KH - TLĐ ngày 11/11/2016 của Tổng Liên đoàn triển khai Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam và Chương trình hành động Quốc gia phòng, chống bạo lực gia đình. (theo Hướng dẫn số 187/TLĐ ngày 28/02/2020 của Tổng Liên đoàn)

### III. CHỦ ĐỀ CÁC HOẠT ĐỘNG

Các hoạt động trên tập trung vào chủ đề liên quan các dịp kỷ niệm như sau:

- Ngày Quốc tế Hạnh phúc 20/3/2020: “*Yêu thương và Chia sẻ*”.

- Ngày Gia đình Việt Nam 28/6/2020: “*Giữ gìn và phát huy truyền thống văn hóa ứng xử tốt đẹp trong gia đình*”; Đồng thời, tiếp tục tuyên truyền chủ đề thực hiện nghị quyết 33 - NQ/TW và Nghị quyết 102/NQ - CP ngày 31/12/2014: “*Xây dựng nhân cách người Việt Nam bắt đầu từ giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình*”.

- Tháng hành động quốc gia về phòng, chống bạo lực gia đình 15/5-30/6/2020: “*Phòng, chống bạo lực gia đình là trách nhiệm của các cấp, các ngành, mọi gia đình và toàn xã hội*”.

- Tháng hành động vì trẻ em 2020 (từ 01/6-30/6): “*Chung tay bảo vệ trẻ em, phòng, chống xâm hại trẻ em*”.

- Kỷ niệm Ngày Dân số Thế giới (11/7) và các hoạt động hưởng ứng Ngày Dân số Thế giới năm 2020: *Tổng cục DS - KHHGĐ sẽ có hướng dẫn chi tiết khi nhận được chủ đề từ Văn phòng Quỹ Dân số Liên Hợp Quốc tại Việt Nam.*

- Tổ chức Chiến dịch truyền thông về mất cân bằng giới tính khi sinh và hưởng ứng Ngày Quốc tế trẻ em gái 11/10: “*Thúc đẩy bình đẳng giới góp phần giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh*”.

- Tháng hành động quốc gia về Dân số (tháng 12) và Ngày Dân số Việt Nam 26/12: “*Nâng cao chất lượng dân số để phát triển bền vững đất nước*”.

- Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới từ ngày 15/11 đến ngày 15/12/2020: “*Chủ động phòng, chống bạo lực, xâm hại phụ nữ và trẻ em*”.

Ngoài ra việc triển khai các hoạt động, các mô hình về bình đẳng giới, dân số, gia đình, trẻ em trong công nhân lao động cần tập trung trong Tháng công nhân (tháng 5/2020).

### IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

#### 1. Công đoàn Than - Khoáng sản Việt Nam

- Xây dựng Hướng dẫn cụ thể đến Công đoàn các Tổng công ty, công ty và đơn vị trực thuộc.

- Giao cho Ban nữ công, Công đoàn TKV phối hợp với Ban VSTB Phụ nữ Tập đoàn; Đoàn thanh niên Than Quảng Ninh, tổ chức Hội nghị tuyên dương con CNVCLĐ đạt từ giải Ba các kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp Tỉnh, thành phố trực thuộc TW trở lên, năm học 2019 - 2020 (*dự kiến trung tuần tháng 8-9/2019*).

- Tổ chức thăm, tặng quà con CNVCLĐ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; thăm các Trường Mầm non tập trung đông con CNVCLĐ Tập đoàn các Công ty Than - Khoáng sản Việt Nam (*dự kiến vào dịp 1/6, có phân bổ chỉ tiêu gửi kèm*).

- Tuyên truyền các hoạt động về công tác bình đẳng giới, Dân số - Gia đình - Trẻ em trên trang Thông tin điện tử Công đoàn TKV.

## **2. Công đoàn các Tổng Công ty/ Công ty con, các đơn vị trực thuộc**

- Căn cứ Hướng dẫn của Công đoàn TKV để áp dụng triển khai hiệu quả, phù hợp với tình hình SXKD và phong trào CNVCLĐ tại đơn vị.

- Tổ chức hiệu quả các hoạt động tuyên dương, động viên các gương điển hình trong lao động giỏi, gia đình hạnh phúc, con chăm ngoan học giỏi. Quan tâm sâu sát các trường hợp gia đình CNVCLĐ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, nữ đơn thân nuôi con, con mắc bệnh, tật nguyền bẩm sinh...

- Báo cáo tổng hợp kết quả 10 năm thực hiện NQ 6b/ NQ - BCH và Chỉ thị 03/CT - TLD và thống kê số liệu về thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu của Chương trình hành động về bình đẳng giới giai đoạn 2010 – 2019, về Ban nữ công, Công đoàn TKV **trước ngày 15/4/2020**.

- Tổng hợp danh sách con CNVCLĐ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn theo phân bổ thăm, tặng quà của Công đoàn TKV **trước ngày 15/5/2020**.

- Tổng hợp danh sách con CNVCLĐ đoạt từ giải Ba các kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp Tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trở lên năm học 2018 - 2019. Thời gian gửi danh sách về Ban nữ công, Công đoàn TKV **trước ngày 15/7/2020**. Hồ sơ bao gồm: Bản sao công chứng Chứng nhận Giải thưởng của học sinh, bảng tổng hợp có xác nhận của Công đoàn Tổng Công ty/Công ty con, đơn vị trực thuộc (*có mẫu gửi kèm*).

\* Báo cáo, bảng tổng hợp gửi về Ban nữ công, Công đoàn TKV, 169 Lê Thánh Tông, Hạ Long, Quảng Ninh (địa chỉ email: [hatc@vinacomin.vn](mailto:hatc@vinacomin.vn) )/.

### **Nơi nhận:**

- Ban nữ công, TLD (b/c);
- Ban VSTB Phụ nữ TKV (phối hợp);
- Như kính gửi (thực hiện) - ecopy;
- Các Ban của Công đoàn TKV (e-copy);
- Lưu VP, Nữ công.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ  
CHỦ TỊCH**



**Lê Thanh Xuân**

CÔNG ĐOÀN THAN – KHOÁNG SẢN VIỆT NAM

CÔNG ĐOÀN.....

....., Ngày.....tháng.....năm 2020

### DANH SÁCH

#### CON CNVCLĐ CÓ HOÀN CẢNH ĐẶC BIỆT KHÓ KHĂN

(Thăm hỏi theo phân bổ Công đoàn TKV dịp Tết Thiếu nhi 01/6/2020)

\* Tổng số:            cháu

TT	Họ tên bố, mẹ	Đơn vị, nghề nghiệp (CT, PX...)	Họ tên con	Năm sinh	Hoàn cảnh

TM. BAN THƯỜNG VỤ  
( Ký tên, đóng dấu )

**TỔNG HỢP DANH SÁCH CON CNVCLĐ  
 ĐOẠT TỪ GIẢI BA CÁC KỲ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI CẤP TỈNH TRỞ LÊN**

TT	Tên học sinh	Lớp	Môn thi	Cấp đoạt giải			Tên CNVCLĐ	Tên bố/mẹ học sinh - đơn vị công tác (đối với trường hợp bố mẹ không cùng đời)	Ghi chú
				Tỉnh/Thành phố	Toàn quốc	Quốc tế			
1	Nguyễn Văn A	8	Hóa học	Giải Nhì tỉnh Quảng Ninh			Lê Thị K – Nội trợ	2 giải: 1 Giải 3 Văn tỉnh Quảng Ninh; 1 giải Nhất trường vùng duyên hải	
2	Trần Thị H	9	Ngữ văn	Giải Nhất các Trường chuyên khu vực Duyên hải			Trần Văn C – Cty Than Vàng Danh		
	....								

**\* Ghi chú:**

- Bố mẹ cùng làm trong Tập đoàn các Công ty Than- Khoáng sản Việt Nam thì con ưu tiên theo mẹ (nếu mẹ cũng nộp hồ sơ đề nghị khen thưởng).
- Giải trong kỳ thi khối các Trường Chuyên theo khu vực Duyên hải chỉ tính tương đương cấp Tỉnh/Thành phố trực thuộc Trung ương.
- Các giải mang tính Quốc tế hoặc khu vực phải do Bộ Giáo dục Đào tạo hoặc Sở; Tỉnh chọn cử đi. Không tính các giải mang tính chất phụ trợ cá nhân học sinh đi du học và tự đăng ký tham gia.

**SỐ LIỆU 10 NĂM ( GIAI ĐOẠN 2010 – 2019)**

Gửi kèm Hướng dẫn số: /HD-CDTKV ngày tháng 3 năm 2020

STT	Nội dung	ĐVT	Năm 2010	Năm 2019	5 năm (2010-2014)	5 năm (2015-2019)	10 năm (2010-2019)
<b>I.</b>	<b>Số liệu chung</b>						
1.	Số CNVCLĐ	Người					
2.	Số nữ CNVCLĐ	Người					
<b>II.</b>	<b>Ban Nữ công nhân chúng và Câu lạc bộ nữ công</b>						
1	<b>CĐ cấp trên trực tiếp cơ sở</b>						
-	Số BNC quần chúng	Ban					
-	Số ủy viên BNC quần chúng	Người					
-	Số câu lạc bộ nữ công	CLB					
2	<b>Công đoàn cơ sở</b>						
-	Số BNC quần chúng	Ban					
-	Số ủy viên BNC quần chúng	Người					
-	Số câu lạc bộ nữ công	CLB					
<b>III</b>	<b>Công tác đại diện, chăm lo bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp chính đáng của LĐN</b>						
1	Số nữ được học tập nâng cao trình độ						
2	Có quy định có lợi hơn cho lao động nữ (hỗ trợ gửi trẻ, mẫu giáo; tổ chức thêm 1 lần khám chuyên khoa phụ sản....)						
3	Số lượt nữ CNVCLĐ được vay vốn phát triển kinh tế gia đình	Lượt/đồng					
4	Số nữ CNVCLĐ được hỗ trợ xây dựng nhà mái ấm công đoàn	Người/đồng					
5	Số nữ được hỗ trợ làm kinh tế gia đình	Người/đồng					
6	Số nữ được thăm hỏi quỹ phụ nữ nghèo						
7	Số nữ được thăm hỏi quỹ tình người						
8	Số lượt con CNVCLĐ được hỗ trợ học bổng,	Lượt/đồng					

9	Số con CNVCLĐ được tuyên dương, khen thưởng	Lượt/đồng					
10	Số con CNVCLĐ bị tàn tật được thăm hỏi						
11	Tặng quà các trường mầm non						
<b>IV.</b>	<b>Truyền thông nâng cao nhận thức về bình đẳng giới, dân số, gia đình, trẻ em</b>						
1.	Tập huấn về giới, BDG, công tác nữ công cho cán bộ chủ chốt công đoàn các cấp và cán bộ nữ công công đoàn cấp trên cơ sở.	Lượt/người					
2.	Tuyên truyền về giới, bình đẳng giới cho CNVCLĐ.	Lượt/người					
3.	Tuyên truyền về Dân số - Gia đình – Trẻ em cho CNVCLĐ	Lượt/người					
4.	Số CNVCLĐ sinh con thứ 3 trở lên	Người					
<b>V.</b>	<b>Kết quả thực hiện một số mô hình, hoạt động biểu dương, khen thưởng</b>						
1.	Số phòng vắt trữ sữa tại đơn vị, doanh nghiệp	Phòng					
2.	Số nữ được tư vấn Mô hình “Sức khỏe của bạn”, khám, phát thuốc...	Người					
4.	Tổng số gia đình được khen thưởng	Gia đình					
5.	Số nữ CNVCLĐ, cán bộ nữ công tiêu biểu được khen thưởng...	Người					
<b>VI.</b>	<b>TLĐ, LĐLĐ tỉnh, TP, Công đoàn ngành TW và tương đương Khen thưởng phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”</b>						
1.	Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở						
	Cờ	Cái					
	Bằng khen tập thể	Tập thể					
	Bằng khen cá nhân	Người					
2.	Công đoàn cơ sở						

	Bằng khen tập thể	Tập thể					
	Bằng khen cá nhân	Người					
<b>VII</b>	<b>Khen thưởng thực hiện NQ 6b/NQ-BCH và Chỉ thị 03/CT-TLĐ nhân dịp tổng kết 10 năm.</b>						
1.	Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở						
	Bằng khen tập thể	Tập thể					
	Bằng khen cá nhân	Người					
2.	Công đoàn cơ sở						
	Bằng khen tập thể	Tập thể					
	Bằng khen cá nhân	Người					
<b>VIII</b>	<b>Phong trào thi đua 2 giỏi</b>						
	Số nữ đăng ký						
	Số nữ đạt						
	Tỷ lệ						

**SỐ LIỆU NỮ CÁN BỘ CÔNG ĐOÀN**  
Nhiệm kỳ 2017-2022 - tính đến 30/6/2020

Đơn vị	Ủy viên BCH		Ủy viên BTV		Chủ tịch		Phó Chủ tịch	
	Tổng số	Trong đó nữ	Tổng số	Trong đó nữ	Tổng số	Trong đó nữ	Tổng số	Trong đó nữ
CĐCS								
CĐ cấp trên cơ sở								
Cộng:								

**SỐ LIỆU NỮ CÁN BỘ CHUYÊN MÔN**  
Nhiệm kỳ 2017-2022 - tính đến 30/6/2020

Đơn vị	Phó trưởng phòng, phó QĐ	Trưởng phòng, Quản đốc	Giám đốc/Tổng GD	Phó Giám đốc/Phó TGD

	Tổng số	Trong đó nữ	Tổng số	Trong đó nữ	Tổng số	Trong đó nữ	Tổng số	Trong đó nữ
CĐCS								
CĐ cấp trên cơ sở								
Cộng:								

**SỐ LIỆU NỮ CÁN BỘ ĐẢNG**  
Nhiệm kỳ 2017-2022 - tính đến 30/6/2020

Đơn vị	Ủy viên BCH		Ủy viên BTV		Bí thư		Phó Bí thư	
	Tổng số	Trong đó nữ	Tổng số	Trong đó nữ	Tổng số	Trong đó nữ	Tổng số	Trong đó nữ
CĐCS								
CĐ cấp trên cơ sở								
Cộng:								

**SỐ LIỆU NỮ CÁN BỘ ĐOÀN THANH NIÊN**  
Nhiệm kỳ 2017-2022 - tính đến 30/6/2020

Đơn vị	Ủy viên BCH		Ủy viên BTV		Bí thư		Phó Bí thư	
	Tổng số	Trong đó nữ	Tổng số	Trong đó nữ	Tổng số	Trong đó nữ	Tổng số	Trong đó nữ
CĐCS								
CĐ cấp trên cơ sở								
Cộng:								

CÔNG ĐOÀN THAN - KHOÁNG SẢN VIỆT NAM

**PHÂN BỐ THĂM HỎI DỊP TẾT THIẾU NHI 01/6/2019  
CON CNVCLĐ CÓ HOÀN CẢNH GIA ĐÌNH ĐẶC BIỆT KHÓ KHĂN/  
TẬT NGUYÊN, MỎ CÔI**

TT	Đơn vị (Công đoàn)	Phân bổ (gia đình)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
1	CN Mỏ Việt Bắc	8	8.000.000	
2	CN Hoá chất mỏ	7	7.000.000	
3	TCTy Khoáng sản	8	8.000.000	
4	TCTy Điện lực	5	5.000.000	
5	Môi Trường	2	2.000.000	
6	Vật tư	2	2.000.000	
7	Than Uông Bí	8	8.000.000	
8	Than Hạ Long	6	6.000.000	
9	Than Hòn Gai	6	6.000.000	
10	Than Khe Chàm	6	6.000.000	
11	Than Mông Dương	6	6.000.000	
12	Than Thống Nhất	6	6.000.000	
13	Than Dương Huy	6	6.000.000	
14	Than Quang Hanh	6	6.000.000	
15	Than Nam Mẫu	6	6.000.000	
16	Than Vàng Danh	9	9.000.000	
17	Than Mạo Khê	9	9.000.000	
18	Than Hà Lầm	6	6.000.000	
19	Xây Lắp Mỏ	3	3.000.000	
20	Than Đèo Nai	4	4.000.000	
21	Than Cao Sơn	4	4.000.000	
22	Than T.nam Đá Mài	2	2.000.000	
23	Than Cọc Sáu	4	4.000.000	
24	Than Hà Tu	4	4.000.000	
25	Than Núi Béo	4	4.000.000	
26	Địa Chất Mỏ	2	2.000.000	
27	Địa chất và K.Sản Geosimco	2	2.000.000	
28	Cty Nhôm Lâm Đồng	2	2.000.000	

TT	Đơn vị (Công đoàn)	Phân bổ (gia đình)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
29	Địa chất Việt Bắc	2	2.000.000	
30	Nhôm Đak Nông	2	2.000.000	
31	TT Cửa Ông	7	7.000.000	
32	TT Hòn Gai	3	3.000.000	
33	Kho vận Cẩm Phả	3	3.000.000	
34	Kho vận Đá Bạc	3	3.000.000	
35	KD Than Miền Bắc	2	2.000.000	
36	KD Than Cẩm Phả	2	2.000.000	
37	Chế tạo máy	2	2.000.000	
38	CN Ô tô	2	2.000.000	
39	CK Mạo Khê	2	2.000.000	
40	Cơ điện Uông Bí	2	2.000.000	
41	Đưa đón thợ mỏ	2	2.000.000	
42	Cơ khí Ô Tô Uông Bí	2	2.000.000	
43	Giám định Vinacomin	2	2.000.000	
44	Du Lịch và Thương Mại	2	2.000.000	
45	Tin học, CN, M.Trường	2	2.000.000	
46	Khách sạn Heritage	1	1.000.000	
47	Sản xuất và TM Than Uông Bí	2	2.000.000	
48	TT Cấp cứu Mỏ	2	2.000.000	
49	Nghề Than - KS Việt Nam	3	3.000.000	
50	Trường QTKD	2	2.000.000	
51	Cơ quan Tập đoàn	2	2.000.000	
52	Tư vấn đầu tư mỏ và CN	1	1.000.000	
53	Đồng tá phôi	2	2.000.000	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>200</b>	<b>200.000.000</b>	